

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **42/2022/HS-ST**

Ngày: 12/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Kiều Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Ba

Ông Bùi Quốc Thìn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Trường K, sinh năm 1990, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê K và con bà Hồ Thị C (chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, không bị tạm giam, bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tái ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Cổ phần thép Hòa Phát D;

Địa chỉ: Khu kinh tế D, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn H, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phan Hạ Minh N, chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần thép Hòa Phát D.

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (theo giấy ủy quyền ngày 25/3/2022 và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải B;

Địa chỉ: Số 540 Chợ Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Văn T, chức vụ: Giám đốc;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Đức T, sinh năm 1997; theo giấy ủy quyền ngày 05/4/2022, (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn P, xã Q1, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ liên lạc: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

Người làm chứng:

- Lâm Văn T, sinh năm 1996 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994 (vắng mặt không có lý do);

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Nguyễn Đình D, sinh năm 1994 (vắng mặt không có lý do);

Nơi cư trú: Tổ X, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường K và Lâm Văn T là tài xế lái xe cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải B (sau đây gọi tắt là Công ty B), công ty có trụ sở tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, do ông Đào Văn T, sinh năm 1972, ở tại xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên làm giám đốc.

Công ty B đã giao xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY cho Lê Trường K và Lâm Văn T để chở sắt phế liệu cho Công ty Cổ phần thép Hòa Phát – D (sau đây gọi tắt là Công ty H) theo hợp đồng với Công ty TNHH Q (có trụ sở tại ga C1, xã C2, huyện C3, tỉnh Hải Dương). Hàng hóa được vận chuyển từ Cảng H của Công ty TNHH một thành viên H (sau đây gọi tắt là Công ty H), có trụ sở tại thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đến Công ty Hòa Phát.

Vào khoảng 20 giờ ngày 24/3/2022, Lê Trường K đến cảng của Công ty H nhận xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY từ Lâm Văn T. Sau đó, Lê Trường K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY vận chuyển sắt phế liệu từ Công ty H đến Công ty Hòa Phát. Đến khoảng 0 giờ ngày 25/3/2022, Lê Trường K đậu xe ô tô nói trên tại đoạn đường nội bộ giữa 02 khu vực nhà vòm C và D của Công ty Hòa Phát để nghỉ ngơi. Khi đậu xe nghỉ ngơi, Lê Trường K phát hiện có nhiều tấm sắt của Công ty Hòa Phát được đặt trên lề đường nhưng không có người trông coi. Lê Trường K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nói trên nên Kỳ bê các tấm sắt này lên xe và cất giấu tại ca bin xe. Sau khi lấy được tài sản Lê Trường K điều khiển ô tô biển số kiểm soát 89H – 008XY đi đến Cổng số 03 của Công ty Hòa Phát thì bị Nguyễn Thanh H và Nguyễn Đình D là bảo vệ của Công ty Hòa Phát phát hiện nên điện báo Công an xã B đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Trường K và chuyển về Công an huyện Bình Sơn.

Ngày 28/03/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bình Sơn định giá 680kg (sáu trăm tám mươi) sắt gồm nhiều tấm có kích cỡ khác nhau, trị giá 6.800.000đồng (sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ, gồm:

- 680 (sáu trăm tám mươi) kg sắt gồm nhiều tấm có kích cỡ khác nhau.
- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY.

** Xử lý vật chứng*

- 680 (sáu trăm tám mươi) kg sắt gồm nhiều tấm có kích cỡ khác nhau là tài sản của Công ty Cổ phần thép Hòa Phát – D. Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả toàn bộ những tài sản trên cho Công ty Cổ phần thép Hòa Phát - D do chị Phan Hạ Minh N người được Công ty Hòa Phát ủy quyền tham gia giải quyết vụ án đã nhận lại.

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY là tài sản của Công ty B giao cho Lê Trường K làm nhiệm vụ lái xe chở hàng. Công ty B không hứa hẹn trước, không biết và không hưởng lợi từ hành vi trộm cắp tài sản của Lê Trường K. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY cho Công ty B. Anh Nguyễn Đức T là người được Công ty B ủy quyền tham gia giải quyết vụ án đã nhận lại.

** Phân dân sự:* Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả toàn bộ 680kg sắt Lê Trường K chiếm đoạt cho Công ty Cổ phần thép Hòa Phát - D. Sau khi nhận lại tài sản, người được Công ty Hòa Phát ủy quyền tham gia tố tụng không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT –VKS – BS, ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lê Trường K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trường K từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thu thập và người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Trường K khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/3/2022, bị cáo Lê Trường K đến cảng của Công ty Hào Hưng nhận xe ô tô 89H – 008XY từ anh Lâm Văn T. Sau đó, bị cáo điều khiển xe vận chuyển sắt phế liệu từ Công ty H đến Công ty Cổ phần thép Hòa Phát- D. Đến khoảng 0 giờ ngày 25/3/2022, bị cáo đậu xe ô tô nói trên tại đoạn đường nội bộ giữa 02 khu vực nhà vòm C và D của Công ty Hòa Phát để nghỉ ngơi, tại đây bị cáo phát hiện có nhiều tấm sắt của Công ty Hòa Phát được đặt trên lề đường nhưng không có người trông coi nên bị cáo bung các tấm sắt này và giấu trong xe ô tô, sau đó bị cáo điều khiển xe đi đến Cổng số 03 của Công ty Hòa Phát thì bị Nguyễn Thanh H và Nguyễn Đình D là lực lượng Bảo vệ của Công ty Hòa Phát phát hiện bắt quả tang.

Ngày 28/03/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bình Sơn định giá 680 (sáu trăm tám mươi) kg sắt gồm nhiều tấm có nhiều kích cỡ khác nhau, trị giá 6.800.000đồng (sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Trường K như nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.1] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:*

Bị cáo Lê Trường K là người có đầy đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi nhưng bị cáo xem thường pháp luật; bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo lợi dụng lúc đêm khuya không người để ý đã thực hiện hành vi trộm cắp 680kg sắt của Công ty Hòa Phát, hành vi của bị cáo là xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của Công ty Hòa Phát được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tiền án; không có tiền sự nên được xem xét khi lượng hình.

[2.2] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Trường K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, bị cáo có 02 con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật

hình sự.

[2.4.] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả toàn bộ 680 kg sắt do bị cáo đã chiếm đoạt cho Công ty Cổ phần thép Hòa Phát- D. Sau khi nhận lại tài sản, người được ủy quyền tham gia giải quyết vụ án của Công ty Hòa Phát không yêu cầu gì thêm.

Về những vấn đề khác:

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY là tài sản của Công ty B giao cho Lê Trường K làm nhiệm vụ lái xe chở hàng. Công ty B không hứa hẹn trước, không biết và không hưởng lợi từ hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Trường K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả xe ô tô biển kiểm soát 89H – 008XY cho Công ty B. Anh Nguyễn Đức T là người được Công ty B ủy quyền tham gia giải quyết vụ án đã nhận lại là phù hợp.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn: Về đề nghị áp dụng pháp luật; tội danh; hình phạt; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mức hình phạt; trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét ý kiến tranh luận: Không có ý kiến tranh luận.

Xét lời nói sau cùng của bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương ứng với tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trường K phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Trường K **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **24 (hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Trường K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Lê Trường K có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Lê Trường K thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Tư Nghĩa để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Lê Trường K đến nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo Lê Trường K thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Tư Nghĩa có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Lê Trường K đến cư trú

để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Trường K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Trường K phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Lê Trường K phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Lê Trường K.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong và phù hợp quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên buộc:

Bị cáo Lê Trường K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKSND; CC.THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã N (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đoàn Kiều Trung